TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẢNG BOM** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **171**/2022/HSST.
Ngày: 19-09-2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Ngọc Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Ân.

Bà Đỗ Thị Hồng Nhung.

***- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa*:** Bà Lê Thị Thảo là thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom tham gia phiên tòa: Ông Lê Đình Đạo- Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 09 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 146/2022/HSST ngày 08 tháng 08 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 155/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 08 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Phạm Ngọc L, sinh năm 1995 tại Đồng Nai; nơi đăng ký thường trú: khu phố 8, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; nơi sinh sống: ấp 5, xã S, huyện T, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Sửa xe; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Vũ M và bà Phạm Thị Ánh N; bị cáo có vợ và 01 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 21/08/2017 bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xử phạt 01 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tại bản án số 329/2017/HSST (chấp hành xong hình phạt vào ngày 10/03/2018), ngày 19/05/2022 bị UBND tỉnh Đồng Nai xử phạt hành chính 37.500.000 đồng về hành vi "Tàng trữ trái phép đồ chơi nguy hiểm" và "Tàng trữ trái phép vũ khí thể thao" tại quyết định số 1305/QĐ-XPHC (chưa chấp hành hình phạt), ngày 07/05/2022 bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom khởi tố về tội "Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng"; bị cáo giam giữ từ ngày 03/03/2022 đến nay. (Có mặt)

- *Người làm chứng:* Ông **Ngô Thái H**, sinh năm 1969, địa chỉ: ấp 4, xã S, huyện T, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Phạm Ngọc L là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng tháng 7/2021, trong khi đi mua đồ sửa xe tại thành phố Hồ Chí Minh (không rõ địa chỉ cụ thể) thì L quen biết đối tượng tên Phương (không rõ tên thật, địa chỉ), Phương cho L 01 gói tinh thể màu trắng ngà mà Phương gọi là "ma túy pha" để L mang về sử dụng thì L đồng ý. L đưa ma túy về nhà tại ấp 5, xã S, huyện T, tỉnh Đồng Nai sử dụng thì thấy mùi vị không giống ma túy mà L từng sử dụng nên L bỏ vào hộp nhôm cất giấu vào ngăn tủ của máy lọc nước. Đến ngày 27/02/2022, L đến thành phố Hồ Chí Minh chơi và gặp lại Phương. Tại đây, Phương cho L 03 gói ma túy và 03 mẩu thuốc lắc, L tiếp tục đưa số ma túy trên về nhà rồi lấy một ít ra sử dụng, số còn lại L cất giấu trên bàn máy vi tính và kệ tường của phòng ngủ. Khoảng 14 giờ ngày 03/3/2022, L bị lực lượng công an xã S tiến hành kiểm tra bắt quả tang.

Thu giữ vật chứng gồm:

- 03 gói nylon hàn kín chứa chất tinh thể màu trắng, 01 gói nylon hàn kín chứa chất tinh thể trắng ngà và 01 gói nylon chứa 03 mẩu viên nén màu nâu.

- 01 khẩu súng bắn đạn bi màu đen bằng kim loại hiệu PatenteD dài 20 cm.

- 03 viên đạn dài 06 cm; 04 viên đạn dài 2,5 cm; 01 viên đạn dài 14,5cm.

- 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11, số sim 0944.677.860.

Tại Kết luận giám định số: 460/KLGĐ-TC09 ngày 10/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai (PC09), kết luận:

- Mẫu tinh thể màu trắng (kí hiệu M11) được niêm phong gửi đến giám định là ma tuý, có khối lượng: 1,1809 gam, loại: Methamphetamine.

- Mẫu 03 (ba) mẫu viên nén màu nâu (kí hiệu M13) được niêm phong gửi đến giám định là ma tuý, có khối lượng: 0,4075 gam, loại: Racemethorphan.

- Mẫu chất màu trắng ngà (kí hiệu M12) được niêm phong gửi đến giám định có khối lượng: 15,8330 gam loại: Dimethyl sulfone.

Dimethyl sulfone không thuộc Danh mục chất ma túy và tiền chất ban hành kèm theo Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 và Nghị định số 60/2000/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Thủ tướng chính phủ.

Tại bản Kết luận giám định số 2212/KL-KTHS ngày 20/4/2022 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

- Khẩu súng gửi giám định là đồ chơi nguy hiểm, không phải là vũ khí quân dụng, không có tính năng, tác dụng tương tự như vũ khí quân dụng.

- 01 viên đạn cỡ (127x108) mm, ký hiệu 188 83 và 03 viên đạn cỡ (7,62x51) mm, ký hiệu RA 70 là đạn quân dụng.

- 04 (bốn) viên đạn cỡ (5,5x15) mm, ký hiệu C là đạn thể thao, không phải là vũ khí quân dụng, không có tính năng, tác dụng tương tự như vũ khí quân dụng.

Tại Cáo trạng số: 154/CT-VKS-TB ngày 05 tháng 08 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom đã truy tố bị cáo Nguyễn Phạm Ngọc L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; đề nghị xử phạt Nguyễn Phạm Ngọc L từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; đề nghị tịch thu, tiêu hủy số ma túy cùng tinh thể Dimethyl sulfone được đựng trong 01 phong bì niêm phong sau giám định số 460/KLGĐ-TC09 ngày 10/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự (PC09) Công an tỉnh Đồng Nai và 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Đối với việc tàng trữ 01 viên đạn cỡ (127x108) mm, ký hiệu 188 83 và 03 viên đạn cỡ (7,62x51) mm, ký hiệu RA 70, Cơ quan điều tra Công an huyện huyện Trảng Bom đã khởi tố Nguyễn Phạm Ngọc L về tội "Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng" theo Quyết định bổ sung quyết định khởi tố bị can số 09/QĐ-KTMT ngày 07/05/2022.

Đối với việc tàng trữ 01 khẩu súng bắn đạn bi màu đen bằng kim loại hiệu PatenteD dài 20 cm là đồ chơi nguy hiểm và 04 (bốn) viên đạn cỡ (5,5x15) mm, ký hiệu C là đạn thể thao thì Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai đã ra quyết định xử phạt hành chính số 1305/QĐ-UBND với mức phạt 37.500.000 đồng.

Đối với đối tượng tên Phương là người cho L ma túy, hiện nay không xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom không điều tra xử lý.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trong cáo trạng, nội dung phân tích, luận tội của Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa và không có ý kiến bào chữa gì thêm. Đồng thời, trong lời nói sau cùng, bị cáo cũng đã đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để tạo điều kiện cho bị cáo sớm hòa nhập cộng đồng và làm người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; do bị cáo và người tham gia tố tụng khác cung

cấp là đúng quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử không ai có ý kiến thắc mắc, khiếu nại gì về tính hợp pháp của các chứng cứ nên những chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận: Vào khoảng 14 giờ ngày 03/3/2022, tại nhà riêng của bị cáo L thuộc ấp 5, xã Sông Trầu, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai thì Công an xã Sông Trầu bắt quả tang L đang tàng trữ trái phép 1,1809 gam loại: Methamphetamine và 0,4075 gam loại: Racemethorphan. Sự thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng cùng các chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Do muốn thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân nên bị cáo đã cố ý hành động phạm tội, bất chấp sự trừng trị của pháp luật. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Phạm Ngọc L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ thì thấy: Bị cáo là người có nhân thân xấu. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và bị cáo là lao động chính trong gia đình, có con nhỏ, gia đình bị cáo có người có công với cách mạng nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần mức hình phạt cho bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Xử lý vật chứng:

[4.1] Tịch thu, tiêu hủy số ma túy cùng tinh thể Dimethyl sulfone được chứa trong phong bì niêm phong sau giám định số 460/KLGĐ-TC09 ngày 10/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai và 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy. (số vật chứng này hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trảng Bom theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05/08/2022).

[4.2] Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11, số sim 0944.677.860 không liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom trả lại bị cáo Nguyễn Phạm Ngọc L là phù hợp với quy định pháp luật.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Về hành vi tố tụng, thẩm quyền tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật. Qua quá trình điều tra và truy tố, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phạm Ngọc L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Phạm Ngọc L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/03/2022.

2. Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Tịch thu, tiêu hủy số ma túy cùng tinh thể Dimethyl sulfone chứa trong 01 phong bì được niêm phong sau giám định số 460/KLGĐ-TC09 ngày 10/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai và 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (số vật chứng này hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trảng Bom theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05/08/2022)

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

*** <u>Nơi nhận</u>:**
- Bị cáo;
- VKS ND cùng cấp;
- VKS ND cấp trên;
- CQ ĐT cùng cấp;
- CQ THA HS có thẩm quyền;
- Trại tạm giam, Nhà tạm giữ;
- UBND cấp xã nơi b/c cư trú;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Ngọc Nam